

THƯ MỜI THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh kính (mà chứng khoán: KLM) trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty, thông tin cụ thể như sau:

1. Thời gian: Từ 7 giờ 30, ngày 12 tháng 6 năm 2020;

2. Địa điểm: Tại phòng họp tầng 2 trụ sở Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh, khối Hợp Xuân, thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

3. Nội dung Đại hội:

- Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020;
- Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
- Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2019;
- Thông qua tờ trình quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký Công ty năm 2019, kế hoạch chi trả thù lao năm 2020;
- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019
- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2019, định hướng hoạt động năm 2020 .
- Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020;
- Thông qua tờ trình đề nghị sử dụng nguồn tiền hiện có của Công ty để thực hiện đầu tư
- Thông qua tờ trình Đề nghị thành lập các Công ty con trực thuộc Công ty
- Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2018-2022
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2018-2022
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của đại hội

4. Tài liệu đại hội:

Các tài liệu liên quan đến đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được đăng tải tại Website của công ty: Congtykimloaimaunghetinh.com tại thư mục: ***Quan hệ cổ đông*** trước 10 ngày diễn ra đại hội. Hoặc cổ đông có thể nhận trực tiếp tại đại hội

5. Thành phần tham dự Đại hội:

- Cổ đông sở hữu cổ phiếu KLM (hoặc người được ủy quyền tham dự họp lệ) được xác định tại thời điểm chốt danh sách cổ đông vào **ngày 01/6/2020** được lập bởi Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD)
- Trường hợp Quý cổ đông không thể tham dự đại hội, cổ đông có thể ủy quyền bằng văn bản cho Hội đồng quản trị Công ty hoặc người khác tham dự theo mẫu quy định (mẫu giấy xác nhận tham dự và giấy ủy quyền gửi kèm theo giấy mời họp và

được đăng tải tại Website của ông ty: congykimloaimaunghetinh.com tại thư mục:
Quan hệ cổ đông

6. Đăng ký tham dự đại hội:

Đề công tác chuẩn bị đại hội được thành công tốt đẹp và tiện việc tiếp đón, kính đề nghị Quý cổ đông xác nhận việc đăng ký tham dự, ủy quyền tham dự qua thư tín hoặc email trước **16 giờ, ngày 08 tháng 6 năm 2020** theo địa chỉ sau:

Công ty cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh

Địa chỉ: Khối Hợp Xuân, thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 02383 883 148 hoặc chi nhánh VP: 0362997666; A Phương TK HĐQT:
0974 387242

E mail: phuongMTKLMNT@gmail.com

Khi đến tham dự đại hội kính đề nghị Quý cổ đông, người đại diện ủy quyền phải xuất trình các giấy tờ sau: Thư mời họp; CMTND (hộ chiếu) bản chính; giấy ủy quyền (trường hợp nhận ủy quyền tham dự) và bản sao CMTND của người ủy quyền để làm thủ tục đăng ký tham dự đại hội

Rất mong sự hiện diện của Quý cổ đông sẽ góp phần vào sự thành công của đại hội.

Xin trân trọng kính mời

Nghệ An, ngày tháng 6 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ỦY VIÊN**



Phạm Hồng Thịnh



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN

Tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội

Tên cá nhân/tổ chức cổ đông:.....
Mã cổ đông:.....
Địa chỉ:.....
CMTND/hộ chiếu/ĐKKD số:.....Ngày cấp
Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:.....
Điện thoại:
Có sở hữu số cổ phần (mệnh giá 10.000 đ/cổ phần) là:.....
Bằng chữ:.....

Xác nhận với Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh việc tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 được tổ chức vào ngày 12 tháng 6 năm 2020 như sau:

☐ Có tham dự ☐ Không tham dự ☐ Ủy quyền cho người khác

.....Ngày tháng 6 năm 2020
CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

*** Ghi chú:**

- Đề nghị quý vị Cổ đông đánh (x) vào ô tương ứng
- Vui lòng gửi giấy xác nhận này về trụ sở Công ty hoặc email: PhuongMTKLMNT@gmail.com trước 16 giờ, ngày 08 tháng 6 năm 2020;
- Nếu ủy quyền cho người khác dự, xin vui lòng gửi kèm theo giấy ủy quyền
- Chi tiết liên hệ: Ông Nguyễn Trung Phương – TK HĐQT ; SĐT: 0974387242



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2020

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông

1. NGƯỜI ỦY QUYỀN :

Tên cá nhân/tổ chức :.....
CMTND/hộ chiếu/ĐKKD số:.....Ngày cấp
Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú/trụ sở.....
Điện thoại :.....
Đại diện (trường hợp là tổ chức) ông/bà :.....
Chức vụ :.....
Hiện đang sở hữu :.....cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/CP) tại Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh (KLM)
Bằng chữ :.....

2. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN :

Tên cá nhân:.....
CMTND/hộ chiếu/ĐKKD số:.....Ngày cấp
Nơi cấp:

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN :

Nay tôi/chúng tôi ủy quyền cho người được ủy quyền đại diện cho số cổ phần của tôi/chúng tôi để tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh vào ngày 12/6/2020

4. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN :

Không được ủy quyền lại cho người thứ 3 để thực hiện

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Vui lòng gửi giấy ủy quyền này về trụ sở Công ty hoặc qua email trước 16 giờ, ngày 08 tháng 6 năm 2020;
- Chi tiết liên hệ: Ông Nguyễn Trung Phương – TK HĐQT; SĐT: 0974387242



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2018 - 2022

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh

Tên cổ đông:
CMND/ĐKKD số:, cấp ngày:, tại:
Địa chỉ:
Số cổ phần nắm giữ:CP. Tỷ lệ sở hữu.....

Đồng ý đề cử (các) Ông/Bà:

1. Họ và tên:
CMND số:, cấp ngày:, tại:
Địa chỉ thường trú:
Số cổ phần nắm giữ (nếu có):CP.

2. Họ và tên:
CMND số:, cấp ngày:, tại:
Địa chỉ thường trú:
Số cổ phần nắm giữ (nếu có):CP.

.....
Tham gia ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2022 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty.

Cổ đông đề cử hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

....., ngày tháng năm 2020
CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là cổ đông pháp nhân)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 - 2022

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh

Tên cổ đông:
CMND/ĐKKD số:, cấp ngày:, tại:
Địa chỉ:
Số cổ phần nắm giữ:CP. Tỷ lệ sở hữu.....

Đồng ý đề cử (các) Ông/Bà:

1. Họ và tên:

CMND số:, cấp ngày:, tại:

Địa chỉ thường trú:

Số cổ phần nắm giữ (nếu có):CP.

2. Họ và tên:

CMND số:, cấp ngày:, tại:

Địa chỉ thường trú:

Số cổ phần nắm giữ (nếu có):CP.

Tham gia ứng cử bầu thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018-2022 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty.

Cổ đông đề cử hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

....., ngày tháng năm 2020

CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là cổ đông pháp nhân)

Ảnh
(3x4)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY CP
KIM LOẠI MÀU

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng cử viên thành viên HĐQT, Ban kiểm soát)

Vị trí ứng cử:

1. Họ và tên:.....
2. Giới tính: nam/nữ:.....
3. Ngày, tháng, năm sinh:..... tháng..... năm
4. Nơi sinh:
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. CMND số:, ngày cấp:, nơi cấp:
7. Dân tộc:
8. Quê quán:
9. Địa chỉ thường trú:
10. Chỗ ở hiện tại:
11. SĐT liên lạc:
12. Trình độ văn hóa:
13. Trình độ chuyên môn:
14. Quá trình công tác:
.....
15. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
16. Chức vụ công tác hiện nay:

*** Hồ sơ giấy tờ công chứng kèm theo:**

- Chứng minh thư nhân dân,
- Hộ khẩu thường trú,
- Các bằng cấp trình độ chuyên môn.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., Ngày tháng năm 2020

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh

Nghệ An, ngày 12 tháng 6 năm 2020



TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
I	Đón tiếp đại biểu, cổ đông: Cổ đông đăng ký dự họp và nhận tài liệu.	Ban tổ chức
II	Đại làm công tác trừ bị	Ban tổ chức
1	Tuyên bố lý do tổ chức đại hội	Ban tổ chức
2	Bầu Đoàn Chủ tọa Đại hội; đoàn thư ký Đại hội	Ban tổ chức
3	Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội	Ban tổ chức
4	Thông qua quy chế Đại hội	Ban tổ chức
III	Đại hội làm việc chính thức	
1	Khai mạc Đại hội	Chủ tọa
2	Báo cáo tình hình cổ đông	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
3	Các nội dung trình tại Đại hội	
	Báo cáo kết quả SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020	Giám đốc Công ty
	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019	Kế toán trưởng
	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2019	Kế toán trưởng
	Tờ trình quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2019, kế hoạch chi trả thù lao năm 2020.	Kế toán trưởng
	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019	Trưởng Ban Kiểm soát
	Báo cáo của Hội đồng quản trị kết quả hoạt động năm 2019; Định hướng hoạt động năm 2020	Chủ tọa
	Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020;	Chủ tọa
	Tờ trình đề nghị thông qua phương án tìm hiểu cơ hội đầu tư và thực hiện đầu tư từ nguồn tiền hiện có của công ty với số tiền không quá 30 tỷ, giao cho HĐQT thực hiện	Chủ tọa
	Tờ trình đề nghị thành lập các công ty con trực thuộc công ty để quản lý các tài sản của công ty, giao HĐQT thực hiện	Chủ tọa
	Tờ trình về việc miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2022	Chủ tọa
	Bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2018-2022 (Thông qua quy chế bầu cử, phát phiếu bầu và tiến hành bầu HĐQT và BKS)	Chủ tọa & Ban kiểm phiếu
	Đại hội nghỉ giải lao	
	Các Cổ đông thảo luận.	Chủ tọa
	Biểu quyết các nội dung trình đại hội	Chủ tọa & Ban kiểm phiếu
	Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT & BKS NK 2018-2022.	Ban kiểm phiếu
	Họp HĐQT và BKS bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS NK 2018-2022	HĐQT, BKS
	Công bố kết quả bầu CT. HĐQT và Trưởng BKS Công ty NK 2018-2022	HĐQT, BKS
	Thông qua Nghị quyết Đại hội	Ban thư ký
	Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Nghệ An, ngày 12 tháng 6 năm 2020

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh**

1. Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành đại hội đạt kết quả cao
- Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh xin báo cáo đại hội đồng cổ đông thông qua quy chế làm việc tại đại hội như sau:

2. Trật tự đại hội:

- Tất cả các cổ đông đến tham dự đại hội ăn mặc lịch sự, chỉnh tề
- Cổ đông khi vào phòng đại hội ngồi đúng vị trí, khu vực do ban tổ chức quy định, tuyệt đối tuân thủ sự sắp xếp của Ban tổ chức
- Không hút thuốc lá trong phòng đại hội
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra đại hội. Tất cả các máy điện thoại phải tắt hoặc không được để chuông

3. Biểu quyết thông qua các vấn đề của đại hội

3.1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai
- Thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho các đại biểu cổ đông tại đại hội (kèm theo toàn bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ) trên thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết có ghi mã số đại biểu, họ và tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó

- + Thẻ biểu quyết màu hồng
- + Phiếu biểu quyết màu trắng
- + Bỏ phiếu bầu

*** Hình thức biểu quyết, bỏ phiếu bầu:**

- Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết: Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình đại hội, quy chế làm việc tại đại hội; nhân sự đoàn chủ tọa; Ban thư ký; Ban kiểm phiếu; quy chế ứng cử, đề cử HĐQT, BKS; thông qua biên bản đại hội, nghị quyết đại hội và các nội dung khác tại đại hội (nếu có)
- Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết: Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động SXKD năm và kế hoạch năm tới; Báo cáo hoạt động của

HDQT, BKS; Báo cáo tài chính và biểu quyết thông qua các nội dung các tờ trình đại hội

- Bỏ phiếu bầu: Là hình thức bỏ phiếu bầu các chức danh thuộc thẩm quyền của đại hội

3.2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc không ý kiến một vấn đề được đưa ra để biểu quyết tại đại hội bằng cách giơ cao thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao thẻ biểu quyết, mặt trước của thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía đoàn chủ tọa. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau. Mặt trước của thẻ biểu quyết có ghi số cổ phần sở hữu hoặc đại diện, những cổ đông không giơ phiếu biểu quyết được xem là không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết thông qua.

- Bỏ phiếu vào hòm theo quy định của đại hội và hướng dẫn của ban kiểm phiếu

4. Phát biểu ý kiến tại đại hội:

- Nguyên tắc: Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của chủ tọa Đại hội

- Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự đại hội đã thông qua, chủ tọa đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký. Đồng thời sẽ giải đáp thắc mắc của các cổ đông.

5. Trách nhiệm của chủ tịch đoàn:

Điều khiển đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số

6. Trách nhiệm của Ban thư ký:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại đại hội

- Soạn thảo biên bản đại hội và các vấn đề đã được thông qua tại đại hội

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh

Kính trình đại hội thông qua

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Nghệ An, ngày 12 tháng 6 năm 2020

**QUY CHẾ BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT, BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NHIỆM KỲ 2018-2022**

1. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách chốt sổ cổ đông ngày 01/6/2020).

2. Trách nhiệm của Chủ tọa tại Đại hội:

Có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử theo các công việc cụ thể sau:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2022.

- Đề cử ban kiểm phiếu.
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

3. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2018-2022:

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung: 02 người.
- Số lượng thành viên BKS được bầu bổ sung: 02 người.
- Số lượng ứng cử viên HĐQT, BKS : không hạn chế.

3.1. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ trên 30% đến 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; trên 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

3.2. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ trên 30% đến 70% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; trên 70% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

3.3. Trường hợp số ứng cử viên HĐQT, Ban kiểm soát được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, ứng cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

4. Phương thức bầu cử:

- Việc bầu cử thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát phải được bỏ phiếu kín tại đại hội; có thể tiến hành đồng thời bầu thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát bằng 2 loại phiếu bầu cử có màu và nội dung cụ thể khác nhau.

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện ủy quyền nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc Ban kiểm soát theo quy định.

- Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu thành viên HĐQT và một phiếu bầu thành viên BKS.

- Cổ đông ghi Mã, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện, số thành viên HĐQT, BKS; tổng số phiếu có quyền biểu quyết vào phiếu bầu HĐQT, BKS tương ứng dựa trên thông tin trong phiếu biểu quyết.

- Các cổ đông điền số phiếu biểu quyết cho mỗi thành viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số phiếu biểu quyết cho các thành viên phải bằng hoặc thấp hơn tổng số phiếu có quyền biểu quyết của mỗi cổ đông.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được kiểm tra, niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

6. Kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải đảm bảo bí mật; nếu sai phạm tổ bầu cử phải chịu trách nhiệm.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử và tài liệu kiểm phiếu sẽ được Trưởng ban kiểm phiếu niêm phong lại sau khi kiểm và chỉ được mở ra kiểm tra khi có yêu cầu của Đại hội cổ đông của Công ty.

7. Các trường hợp phiếu không hợp lệ

Các phiếu bầu cử sau đây được coi là không hợp lệ:

- Phiếu không phải của Ban kiểm phiếu phát hành.
- Phiếu có tẩy, sửa chữa nội dung (trường hợp viết sai phải báo cáo ban kiểm phiếu xin đổi phiếu mới và huỷ phiếu cũ).

- Phiếu bầu quá số thành viên HĐQT hoặc thành viên Ban kiểm soát quy định.

- Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được đại hội thông qua.

- Phiếu bầu có tổng số quyền biểu quyết cho các ứng viên lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó.

8. Nguyên tắc trúng cử

- Những người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức để bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

- Trường hợp bầu lần thứ nhất không đủ số lượng thành viên HĐQT và Ban kiểm soát theo quy định thì phải tiến hành bầu tiếp lần hai trong số những người đã được đề cử của lần thứ nhất còn lại. Trường hợp khi bầu lần thứ hai vẫn chưa đủ số lượng quy định thì Đại hội đồng cổ đông quyết định có bầu tiếp hay không, Nếu Đại hội đồng cổ đông không quyết định được thì chủ tọa Đại hội quyết định.

Trên đây là toàn bộ quy chế bầu cử của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh

Kính trình đại hội thông qua

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU
NGHỆ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Số: /BC-KLM

Quỳ Hợp, ngày tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động SXKD năm 2019; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp triển khai hoạt động SXKD năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2020

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/5/2016.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Ban điều hành Công ty, báo cáo tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019; mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2020 với các nội dung sau:

Phần thứ nhất

TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019

I. Đánh giá chung.

Năm 2019, là một năm đặc biệt khó khăn đối với Công ty do cả yếu tố khách quan và chủ quan. hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là khai thác mỏ nhưng không có mỏ nào hoạt động được. Nguồn nguyên liệu để chế biến sản phẩm hoàn toàn phụ thuộc vào thị trường, giá nguyên liệu cao hơn rất nhiều so với cân đối của Công ty do đó nguồn nguyên liệu mua vào không đáng kể, các xưởng hoạt động gián đoạn, người lao động thiếu việc làm. Ảnh hưởng cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung giá khoáng sản giảm sâu, đặc biệt giá thiếc giảm dần trong cuối quý 2 và giảm sâu cho đến nay chưa hồi phục được. Kinh doanh xăng dầu mặc dù không bị ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài, tuy nhiên điều hành chưa nhịp nhàng do đó công nợ đang ở mức cao dẫn đến có những thời điểm phải bán cầm chừng để thu hồi công nợ.

II. Kết quả thực hiện

1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ % thực hiện
1	Thiêu thời tiêu thụ	Tấn	95	96,21	101,3
2	Kinh doanh xăng dầu	Lít	2.800.000	2.803.862	100,1
3	Tổng doanh thu	tr.đồng	88.087,3	88.298,3	100,2
4	Nộp ngân sách	tr.đồng	6.422,8	6.147,8	95,7
5	Khấu hao	tr.đồng	684,6	684,6	100,0
6	Đầu tư XDCB	tr.đồng	890	0	0,0
7	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	3,13	19,56	624,9
8	Tổng quỹ lương	tr.đồng	3.913,6	3.913,6	100,0
9	Lao động bình quân	Người	79	79	100,0
10	Lương bình quân	Tr:đ/ng/th	4.128	4.128	100,0

2. Các nội dung khác:

2.1. Công tác hoàn thổ và đóng cửa mỏ:

- Công tác hoàn thổ trả đất: Đối với mỏ Bản Cô tổng diện tích cần hoàn thổ năm nay 15,6ha; đã hoàn thổ xong và bàn giao đất cho địa phương.

- Thủ tục đóng cửa mỏ: Đã phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ đề án đóng cửa mỏ của giấy phép khai thác thiêu gốc 1499 và giấy phép khai thác thiêu sa khoáng Bản Cô 886; hiện tại đề án đóng cửa mỏ của 2 giấy phép nêu trên đã được nộp tại Tổng cục Địa chất và Khoáng sản.

2.2. Công tác phát triển tài nguyên: Công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp hồ sơ, tài liệu và đơn đốc Công ty GEOSIMCO về việc hoàn thành, nghiệm thu và tổng kết quyết toán đề án “Thăm dò bổ sung nâng cấp trữ lượng mỏ thiêu gốc Suối Bắc, xã Châu Thanh và Châu Hồng, Quỳnh Hợp, Nghệ An”. Đề án đã được Hội đồng đánh giá trữ lượng quốc gia thẩm định và phê duyệt trữ lượng.

2.3. Về công tác đầu tư: Kế hoạch đầu tư được Tổng công ty thông qua tại văn bản số 2530/VIMICO-ĐTXD ngày 31/10/2019 với tổng giá trị 890 triệu đồng để thực hiện cải tạo hệ thống thải sau tuyển của mỏ thiêu Suối Bắc; các hạng mục như báo cáo đánh giá tác động môi trường, cải tạo phục hồi môi trường Công ty đã lập và trình Bộ TNMT để được thẩm định; Chủ trương, quy hoạch sử dụng đất đang triển khai nộp hồ sơ và trực tiếp làm việc với các sở của tỉnh Nghệ An.

2.4. Về công tác AT-BHLĐ, bảo vệ môi trường: Thực hiện tốt việc trang cấp trang bị bảo vệ cá nhân, hoàn thành công tác khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công nhân viên; đã và đang tiếp tục rà soát và hoàn thiện các quy trình vận hành, quy trình an toàn các thiết bị công ty đang sử dụng; lập biện pháp phòng ngừa sự cố hóa chất, vật liệu nổ, công tác an toàn được đảm bảo; không xảy ra sự cố về an toàn và môi trường. Về công tác phòng chống cháy nổ do sơ suất và hạn chế về mặt nhận diện sự cố của người vận hành do đó đã để xảy ra sự cố cháy tẩm bao che và dây điện tại lò luyện hồ quang của Xí nghiệp Tuyển tinh Luyện thiêu; sự việc xảy ra đã có báo cáo kịp thời với các cơ quan chức năng và Tổng công ty; đã tích

cực khắc phục và hoạt động trở lại bình thường; đã họp kiểm điểm và kỷ luật một số người lao động liên quan.

2.5. Về công tác bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ, công tác bảo vệ tài sản, bảo vệ sản xuất, phòng chống gian lận thương mại luôn được Công ty chú trọng thực hiện. Trong năm 2019, không để xảy ra các trường hợp mất mát tài nguyên, tranh chấp ranh giới mỏ, mất mát tài sản trong sản xuất. Không để xảy ra các trường hợp gian lận thương mại trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

2.6. Công tác tổ chức nhân sự, tiền lương và chế độ của người lao động:

- Những năm qua do đầu mối các đơn vị và khối lượng công việc bị cắt giảm nên lực lượng lao động cũng giảm mạnh. Do đó để người lao động yên tâm, gắn bó, Công ty không áp dụng trả lương theo doanh thu-chi phí mà giải quyết tiền lương theo định mức thực tế làm được, hàng tháng thanh toán kịp thời tiền lương cho người lao động.

- Các chế độ của người lao động như bảo hiểm các loại, tiền ăn giữa ca... được đảm bảo và kịp thời. Ngoài ra các dịp Lễ, tết thì người lao động đều có quà và được nghỉ theo luật định.

- Công tác Bổ nhiệm, bổ sung cán bộ quản lý kịp thời đúng quy trình để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Từ tháng 2/2019 đã bổ nhiệm 1 phó giám đốc Công ty. Công ty đã và tiếp tục rà soát để tinh giảm biên chế nhân sự tại các phòng cơ quan Công ty.

- Mặc dù khó khăn nhưng Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Triển khai cho toàn thể CBCNV đi nghỉ dưỡng luân phiên tại khu du lịch Trảng An và biển Sầm Sơn nhằm động viên khích lệ người lao động để tăng năng suất lao động; tổ chức giải bóng chuyền nam, nữ nhân ngày thành lập Công ty; Tham gia thi đấu bóng chuyền Nam do Tổng công ty tổ chức; cử vận động viên bóng chuyền nam để Tổng công ty tham gia giải bóng chuyền do Tập đoàn tổ chức. Tặng quà cho toàn thể CBCNV mỗi người 1 bộ Comple nhân dịp chuẩn bị tròn 40 năm ngày thành lập với trị giá bình quân 3,3 triệu đồng/bộ.

2.7. Về tài chính: Tự cân đối, đảm bảo cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn; không phát sinh nợ vay mà hoạt động với ngân hàng chỉ là tiền gửi.

4. Những tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đã thực hiện được, thì vẫn còn một số tồn tại do nguyên nhân chủ quan từ các phòng và các đơn vị của Công ty. Tồn tại lớn nhất ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất của Công ty là hệ thống quản lý chưa chặt chẽ, đồng bộ. Năng lực và tư duy trong điều hành của cán bộ và nhân viên nghiệp vụ nhất là bộ phận cán bộ quản lý, lãnh đạo các đơn vị, các phòng còn hạn chế; ý thức, trách nhiệm đối với công việc chưa cao; sự phối hợp giữa các phòng và các đơn vị và sự phối kết hợp giữa các mảng công việc trong nội phòng, đơn vị còn nhiều hạn chế ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả xử lý công việc chung. Tình trạng đùn đẩy trách nhiệm lẫn nhau giữa đơn vị và các phòng và giữa các bộ phận trong

phòng, đơn vị vẫn chưa được triệt để. Sức ỳ trong giải quyết công việc của thủ trưởng các đơn vị, các phòng còn lớn. Tất cả các yếu tố đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ giải quyết các công việc và hiệu quả SXKD chung của toàn Công ty trong năm 2019.

4.1. Một số tồn tại, hạn chế cụ thể:

- Hệ thống quản lý từ Công ty đến các đơn vị thành viên quá trình vận hành chưa nhịp nhàng; nhận thức của người lao động và nhất là cán bộ quản lý về các mặt hoạt động sản xuất của Công ty chưa đồng đều thậm chí còn hạn chế, cán bộ quản lý các cấp thiếu sự chủ động và sáng tạo; thủ trưởng một số đơn vị trong quản lý còn mong chờ bao cấp, ỷ lại Công ty. Hệ thống định mức kinh tế-kỹ thuật; quản lý thiết bị; bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn, định mức lao động tiền lương chưa có hoặc chưa đầy đủ dẫn đến nhiều vướng mắc trong quá trình hoạt động.

- Không phát huy được phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hợp lý hoá sản xuất để tăng năng suất, thực thu trong dây chuyền sản xuất.

- Thủ trưởng các đơn vị thành viên trình độ quản lý không đồng đều, một số năng lực quản lý yếu, một số ý thức trách nhiệm đối với tập thể không cao, còn buông lỏng trong công tác quản lý ảnh hưởng lớn đến tiền lương của người lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị và Công ty.

- Các phòng Công ty là cơ quan chỉ đạo, nhưng còn nhiều hạn chế về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực quản lý điều hành.

- Lãnh đạo các phòng chưa thể hiện được vai trò tham mưu cho Ban giám đốc và chỉ đạo các đơn vị theo chức năng nhiệm vụ của mình. Chưa chủ động giải quyết các công việc được giao, làm ảnh hưởng lớn đến tiến độ giải quyết một số công việc và làm phát sinh thêm nhiều chi phí. Sự chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp với các đơn vị còn chậm và thiếu quyết liệt, sự phối kết hợp giữa các phòng, giữa các chuyên môn trong phòng với nhau chưa nhịp nhàng nên tiến độ công việc kéo dài.

- Việc cập nhật các văn bản quy định pháp luật, chính sách của Nhà nước về các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động SXKD đối với Công ty còn hạn chế.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020

Bước sang năm 2020 với rất nhiều dự định, có những mặt thuận lợi nhưng cũng vô vàn khó khăn thách thức; tình hình kinh tế xã hội trong nước và thế giới còn nhiều bất ổn, nhìn chung các lĩnh vực hoạt động sản xuất đều giảm sút, đặc biệt là lĩnh vực khai thác khoáng sản. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã khó lại còn khó hơn, các mỏ thì cơ bản đã hết hạn và đang trong diện đóng cửa phục hồi môi trường hoặc đang thuộc diện phải chuyển đổi giấy phép, duy nhất mỏ thiếc gốc Suối Bắc đang trong diện khai thác thì chưa hoàn thiện được các hồ sơ pháp lý từ sau sự cố xảy ra. Thuế tài nguyên và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản dự kiến tăng 25% cho mỗi loại so với năm 2019. Giá bán sản phẩm thiếc giảm sâu từ giữa 2019 và cho đến nay đang ở mức thấp. Giá nhiên liệu, điện năng còn tiếp tục tăng; mức lương tối thiểu tiếp tục tăng và kéo theo chế độ bảo hiểm cho người lao động tăng cao; thời tiết diễn biến thất thường, khó lường.

Công tác thu gom trong nhiều năm gần đây giá thị trường cao hơn rất nhiều giá Công ty cân đối đã gây khó cho việc huy động sản lượng; nay còn thêm phần sản lượng các mỏ trên địa bàn sụt giảm nhiều nên việc thu gom lại càng khó khăn hơn.

Công tác quản trị nội bộ Công ty (giá thành, quản lý lao động, chất lượng lao động, kỹ thuật, thiết bị, an toàn môi trường) còn có nhiều tồn tại, tính chủ động kịp thời và đồng bộ trong quản lý điều hành chưa cao.

Những yếu tố chính trên là thách thức rất lớn đối với Công ty, đòi hỏi CBCNV và người lao động trong Công ty đoàn kết, kỷ luật đồng tâm; phát huy tính năng động và sáng tạo, tranh thủ tối đa những thuận lợi, tận dụng mọi cơ hội và nội lực để khắc phục khó khăn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2020.

2. Chỉ tiêu, kế hoạch chủ yếu năm 2020:

- Đưa mỏ thiếc Suối Bắc vào hoạt động trở lại.
- Khai thác, quản lý tài sản có hiệu quả
- Thanh lý các tài sản không còn giá trị sử dụng hoặc không có nhu cầu sử dụng.
- Hoàn thiện việc đóng cửa mỏ đối với những mỏ đã khai thác và hoàn thổ xong.
- Công tác chuẩn bị triển khai dự án khai thác và tuyển thiếc Bản Mới.
- Đầu tư xây dựng cơ bản: mua sắm đổi mới một số thiết bị phục vụ khai thác - tuyển quặng tại suối bắc.
- Sản lượng thiếc thô chế biến và tiêu thụ: 100 tấn.
- Kinh doanh xăng dầu: 2.500.000 lít.

- Doanh thu: 84.876,5 trđ (Trong đó: Thiếc: 46.164,3 trđ; xăng dầu: 38.166,4 tr.đ; doanh thu khác: 545,8 tr.đ).

- Lợi nhuận: 31,2 trđ.

- Tiền lương bình quân: 5,23 trđ/ng/tháng.

3. Các giải pháp thực hiện;

Từ các tồn tại nêu trên, để duy trì sản xuất ổn định, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động trong năm 2020 gắn với mục tiêu tăng năng suất, thực thu, tiết giảm chi phí cần tập trung các nhóm giải pháp sau:

- Tiếp tục thực hiện việc tổ chức bộ máy Công ty, sắp xếp lực lượng lao động phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Hoàn thiện và bổ sung các quy chế, quy định tất cả các mặt quản lý của Công ty để có cơ chế quản lý đồng bộ, nhất quán từ Công ty đến các đơn vị thành viên.

- Tăng cường tính chủ động của các bộ phận trong công tác quản lý, điều hành, điều độ hoạt động sản xuất, quản trị chi phí; quản lý kỹ thuật cơ bản để tăng năng suất, thực thu của dây chuyền công nghệ, hạ giá thành để đáp ứng được với những khó khăn hiện tại và biến động của giá tiêu thụ thiếc trên thị trường.

- Tập trung đẩy mạnh sản lượng tự sản xuất; tăng cường mối quan hệ để thúc đẩy sản lượng nhập, gia công từ các khách hàng. Chủ động trong phương thức tiêu thụ thiếc để có cách thức tiêu thụ hợp lý, mang lại hiệu quả nhất cho Công ty.

- Tăng cường chỉ đạo, giám sát, kiểm tra đột xuất để đảm bảo mục tiêu hai không về an toàn “ *không tai nạn, không sự cố* ”, không để xảy ra hiện tượng vi phạm về môi trường.

- Duy trì và phát huy việc thực hiện văn hóa doanh nghiệp, tích cực tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao nhằm tạo khí thế thi đua nhằm giữ vững vai trò, vị thế của Công ty.

4. Các giải pháp cụ thể:

- Tích cực tiếp cận với các cơ quan, ban ngành; Đôn đốc tư vấn thực hiện và sớm hoàn thiện thiết kế cơ sở. Trình Bộ tài nguyên môi trường phê duyệt ĐTM, CPM và tổ chức thi công hồ lấp, bãi chôn lấp để xí nghiệp thiếc Suối Bắc có thể sản xuất trở lại trong thời gian sớm nhất.

- Tiếp tục triển khai dự án khai tuyển quặng sa khoáng Bản Mới để được cấp phép khai thác, khởi động công tác đền bù đất ở khai trường Bản Mới-Châu Hồng để làm tiền đề cho những năm tiếp theo.

- Trong điều kiện giá thiếc duy trì ở mức thấp, chính sách thuế, phí của Nhà nước tiếp tục tăng như hiện nay các phòng sớm ban hành kế hoạch SXKD 2020 trên cơ sở tiếp tục rà soát các định mức giao khoán phù hợp theo hướng tiết giảm chi phí để các đơn vị thực hiện.

- Tiếp tục thời sự hóa và hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế- kỹ thuật; lao động tiền lương để ban hành thống nhất áp dụng trong toàn Công ty.

- Giám đốc các xí nghiệp chủ động phối hợp các phòng, có giải pháp hợp lý trong tổ chức sản xuất và quyết liệt trong điều hành đảm bảo năng suất, thực thu. Nhất là đối Xí nghiệp Tuyển tỉnh - Luyện thiếc.

- Triển khai việc chuyển nhượng các cửa hàng kinh doanh xăng dầu. Trong trường hợp chưa chuyển nhượng được thì tính toán hợp lý để khoán gọn công việc kinh doanh xăng dầu, giảm bớt đầu mối điều hành trực tiếp và tránh rủi ro về tài chính cho Công ty.

- Tăng cường hiệu quả của công tác nghiệm thu hàng tháng để có tác dụng quản trị, đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh từ đơn vị đến Công ty. Tìm ra nguyên nhân và đề ra được các giải pháp khắc phục các tồn tại; xem xét, quy trách nhiệm nhất là cán bộ quản lý đơn vị trên cơ sở quy định về công tác quản trị.

- Cân đối hiệu quả chung của Công ty, có giải pháp hợp lý để khi cần có thể tăng sản lượng quặng huy động theo giá thị trường. Tích cực và chủ động hợp tác với khách hàng để nhận quặng thiếc và thiếc gia công để tăng thời gian hoạt động cho lò luyện và điện phân, có việc làm cho người lao động.

- Tiếp tục chấn chỉnh lại tổ chức sản xuất, công tác cán bộ từ ban điều hành, các phòng công ty đến các đơn vị thành viên; rà soát, sắp xếp, bố trí lại lao động nhất là bộ phận lao động gián tiếp tại các đơn vị và các phòng theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối và giảm nhân lực. tiếp tục rà soát lại mức tiền lương chức danh từ Công ty đến các đơn vị theo hướng khuyến khích trình độ năng lực và hao phí lao động của mỗi người.

- Tăng cường chỉ đạo, giám sát, kiểm tra đột xuất để đảm bảo mục tiêu hai không về an toàn “ không tai nạn, không sự cố ”; nghiêm túc thực hiện công tác môi trường về nước thải, khí thải không để xảy ra hiện tượng gây ô nhiễm làm ảnh hưởng tới môi trường lao động đơn vị và dân cư.

- Giải quyết kịp thời tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, làm tốt công tác phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để định hướng cho công tác chỉ đạo điều hành.

- Chủ động và tích cực phòng ngừa các hiện tượng lấn chiếm mỏ, đất đai; tăng cường các biện pháp bảo vệ mỏ, bảo vệ sản phẩm và trật tự trị an. Thường xuyên phối hợp với cơ quan quân sự địa phương, công an và chính quyền địa phương các cấp thực hiện tốt nhiệm vụ Quốc phòng toàn dân, bảo vệ an ninh trật tự nội bộ và địa bàn nơi đóng quân, xử lý kịp thời các tình huống xấu xảy ra không để sự việc diễn biến phức tạp, tổ chức thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

- Tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí từ Công ty đến các đơn vị.

- Các Trưởng phòng Công ty tăng cường vai trò, trách nhiệm trong việc tham mưu cho ban giám đốc Công ty; chỉ đạo, hướng dẫn, điều độ, giám sát các đơn vị thực hiện có hiệu quả.

- Phân công, phân nhiệm rõ ràng, cụ thể, thường xuyên thực hiện việc đánh giá mức độ và chất lượng hoàn thành công việc; Khuyến khích các tập thể và cá nhân phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy và sáng tạo với nhiệm vụ được giao để công việc được vận hành trôi chảy, hạn chế ách tắc do yếu tố chủ quan và khách quan. Gắn việc phân phối thu nhập tương xứng với kết quả thực hiện nhiệm vụ của mỗi cá nhân.

- Chấn chỉnh lại công tác quản lý hồ sơ ở các phòng, văn thư lưu trữ, tiếp tục sắp xếp lại hồ sơ, tài liệu tại các phòng và tại lưu trữ của phòng tổ chức hành chính cho khoa học, dễ thấy khi cần và không bị thất lạc.

Trên đây là toàn bộ kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2109; mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp thực hiện hoạt động SXKD năm 2020. Tại đại hội này, kính đề nghị Quý cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua đề ban điều hành tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT;
- Ban giám đốc;
- Các phòng;
- Lưu VT. *

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Nam



Số: /BC-HĐQT

Quy Hợp, ngày tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019
VÀ ĐỊNH HƯỚNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

1. Đặc điểm tình hình

Năm 2019, là một năm đặc biệt khó khăn đối với Công ty do cả yếu tố khách quan và chủ quan. hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là khai thác mỏ nhưng không có mỏ nào hoạt động được. Nguồn nguyên liệu để chế biến sản phẩm hoàn toàn phụ thuộc vào thị trường, giá nguyên liệu cao hơn rất nhiều so với cân đối của Công ty do đó nguồn nguyên liệu mua vào không đáng kể, các xưởng hoạt động gián đoạn, người lao động thiếu việc làm. Ảnh hưởng cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung giá khoáng sản giảm sâu, đặc biệt giá thiếc giảm dần trong cuối quý 2 và giảm sâu cho đến nay chưa hồi phục được. Kinh doanh xăng dầu mặc dù không bị ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài, tuy nhiên điều hành chưa nhịp nhàng do đó công nợ đang ở mức cao dẫn đến có những thời điểm phải bán cầm chừng để thu hồi công nợ.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao trong năm 2019

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu SXKD

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ % thực hiện
1	Thiếc thời tiêu thụ	Tấn	95	96,21	101,3
2	Kinh doanh xăng dầu	Lít	2.800.000	2.803.862	100,1
3	Tổng doanh thu	tr.đồng	88.087,3	88.298,3	100,2
4	Nộp ngân sách	tr.đồng	6.422,8	6.147,8	95,7
5	Khấu hao	tr.đồng	684,6	684,6	100,0
6	Đầu tư XDCB	tr.đồng	890	0	0,0
7	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	3,13	19,56	624,9
8	Tổng quỹ lương	tr.đồng	3.913,6	3.913,6	100,0
9	Lao động bình quân	Người	79	79	100,0
10	Lương bình quân	Tr.đ/ng/th	4.128	4.128	100,0

2.2. Kết quả thực hiện một số công việc chủ yếu khác

a. Công tác hoàn thổ và đóng cửa mỏ:

- Công tác hoàn thổ trả đất: Đối với mỏ Bản Cỏ tổng diện tích cần hoàn thổ năm nay 15,6ha; đã hoàn thổ xong và bàn giao đất cho địa phương.

- Thủ tục đóng cửa mỏ: Đã phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ đề án đóng cửa mỏ của giấy phép khai thác thiếc gốc 1499 và giấy phép khai thác thiếc sa

khoáng Bản Cô 886; hiện tại đề án đóng cửa mỏ của 2 giấy phép nêu trên đã được nộp tại Tổng cục Địa chất và Khoáng sản.

b. Công tác phát triển tài nguyên: Công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp hồ sơ, tài liệu và đơn đốc Công ty GEOSIMCO về việc hoàn thành, nghiệm thu và tổng kết quyết toán đề án “Thăm dò bổ sung nâng cấp trữ lượng mỏ thiếc gốc Suối Bắc, xã Châu Thanh và Châu Hồng, Quỳnh Hợp, Nghệ An”. Đề án đã được Hội đồng đánh giá trữ lượng quốc gia thẩm định và phê duyệt trữ lượng.

c. Về công tác đầu tư: Kế hoạch đầu tư được Tổng công ty thông qua tại văn bản số 2530/VIMICO-ĐTXD ngày 31/10/2019 với tổng giá trị 890 triệu đồng để thực hiện cải tạo hệ thống thải sau tuyển của mỏ thiếc Suối Bắc; các hạng mục như báo cáo đánh giá tác động môi trường, cải tạo phục hồi môi trường Công ty đã lập và trình Bộ TNMT để được thẩm định; Chủ trương, quy hoạch sử dụng đất đang triển khai nộp hồ sơ và trực tiếp làm việc với các sở của tỉnh Nghệ An.

d. Về tài chính: Tự cân đối, đảm bảo cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn; không phát sinh nợ vay mà hoạt động với ngân hàng chỉ là tiền gửi.

3. Hoạt động của HĐQT

Căn cứ vào quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với hoạt động chỉ đạo, giám sát và đưa ra các nghị quyết, quyết định kịp thời. Các phiên họp HĐQT được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các thành viên HĐQT tham gia dự họp đầy đủ; các nội dung đưa ra biểu quyết đạt sự đồng thuận cao. Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp HĐQT, ban hành 06 nghị quyết; 02 quyết định để thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Công ty.

- Trong các phiên họp của HĐQT đều có sự tham gia Ban kiểm soát và Ban giám đốc, kế toán trưởng, Trưởng các phòng Công ty để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều được ban hành kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của pháp luật cũng như tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành Công ty điều hành các hoạt động tốt hơn.

- Việc giám sát, phối hợp giữa HĐQT và Ban điều hành Công ty luôn được duy trì thực hiện đầy đủ, thường xuyên, liên tục; nắm bắt đầy đủ, kịp thời diễn biến tình hình SXKD của Công ty để có giải pháp chỉ đạo, điều hành, sát với tình hình sản xuất thực tế của Công ty.

Trong năm 2019 HĐQT có sự thay đổi nhân sự giữ chức vụ chủ tịch HĐQT kể từ ngày 30/10/2019. Do sự thay đổi chủ sở hữu phần vốn của Công ty nên kể từ ngày 29/4/2020, HĐQT công ty còn lại 02 người.

4. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

- Chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kỷ luật điều hành của HĐQT công ty; điều hành các hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, nghị quyết của HĐQT trong đó đã có nhiều giải pháp tích cực trong công tác chỉ đạo điều hành SXKD của Công ty đạt hiệu quả.

- Chủ động và tích cực trong việc tiếp cận với các cơ quan Nhà nước, đơn vị tư vấn trong việc giải quyết thủ tục để phê duyệt ĐTM, CPM của mỏ thiếc gốc Suối Bắc.

- Đã chủ động đề xuất các giải pháp tiêu thụ thiếc hiệu quả hơn, góp phần không nhỏ vào hiệu quả chung và duy trì SX ổn định.
- Chủ động, giải quyết kịp thời tài chính đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Định hướng năm 2020

Năm 2020 tình hình hoạt động SXKD của Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn, do: Bản Mới chưa đền bù được đất khai thác, Mỏ thiếc Suối Bắc đang trong thời gian dừng hoạt động để lập hồ sơ điều chỉnh lại thiết kế cơ sở, lập lại ĐTM và CPM; Công tác thu gom quặng thiếc gặp nhiều khó khăn do giá thị trường cao hơn giá Công ty có thể thu mua được; sản lượng bán hàng trong kinh doanh xăng dầu thấp, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro về tài chính lớn, ác hình sách của Nhà nước về lĩnh vực khai thác khoáng sản ngày càng chặt chẽ, giá cả một số nguyên liệu, vật tư tăng hơn so với năm trước, địa hình khai thác, công nghệ sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả SXKD của Công ty. Trước những khó khăn, trở ngại như vậy để đạt được mục tiêu về SXKD trong năm 2020, HĐQT định hướng hoạt động chủ yếu như sau:

1. Tái cơ cấu lại tổ chức bộ máy: Kiện toàn lại HĐQT, BKS Công ty; tổ chức, sắp xếp lại Ban điều hành, các phòng công ty theo hướng tinh gọn và hiệu quả
2. Tiếp tục đẩy mạnh để sớm hoàn thiện thủ tục điều chỉnh thiết kế cơ sở, lập lại ĐTM, CPM mỏ thiếc Suối Bắc đồng thời triển khai thực hiện công tác chuẩn bị đưa mỏ thiếc Suối Bắc vào hoạt động trở lại
3. Tăng cường áp dụng cải tiến kỹ thuật vào sản xuất, mua sắm đổi mới một số thiết bị phục vụ khai thác - tuyển quặng tại suối bắc.
4. Khai thác, quản lý có hiệu quả tài sản của công ty
5. Thanh lý các tài sản không còn giá trị sử dụng hoặc không có nhu cầu sử dụng.
6. Hoàn thiện việc đóng cửa mỏ đối với những mỏ đã khai thác và hoàn thổ xong.
7. Công tác chuẩn bị triển khai dự án khai thác và tuyển thiếc Bản Mới.
8. Tập trung chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc của Công ty thực hiện kế hoạch SXKD theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua và Nghị quyết của HĐQT.
9. Nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển dài hạn của Công ty phù hợp với tình hình mới.

HĐQT trân trọng báo cáo trước Đại hội. Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhân:

- Các Cổ đông;
- Các HĐQT, BKS
- Ban điều hành Cty;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ỦY VIÊN

Phạm Hồng Thịnh

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KIM LOẠI MÀU NGHỆ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc



Số: /TTr-KLM

Quỳ Hợp, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ quy chế quản lý tài chính Công ty;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, (Đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH hăng kiểm toán - Tư vấn Đất Việt tại Hà Nội);
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Thành tiền	Ghi chú
1	Tổng doanh thu và thu nhập Trong đó: Doanh thu SP thiếc Doanh thu SP và DV khác		88.298.293.747 40.824.463.556 47.473.830.191	
2	Tỷ lệ doanh thu Sản phẩm thiếc Sản phẩm khác		46,2 53,8	
1	Lợi nhuận trước thuế		19.565.000	
	Điều chỉnh tăng lợi nhuận		1.413.697	
	Tổng lợi nhuận tính thuế		20.978.697	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	4.195.739	
	Điều chỉnh thuế TNDN của các năm trước vào CPTN hiện hành năm nay			
3	Lợi nhuận sau thuế		15.369.261	
4	Phân phối cổ tức		-	
6	Trích lập các quỹ		15.369.261	
5.1	Quỹ đầu tư phát triển			
5.1	Quỹ khen thưởng		7.684.630	
5.2	Quỹ phúc lợi		7.684.630	

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCKT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ỦY VIÊN**

Phạm Hồng Thịnh



BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019

(Đã được kiểm toán bởi chi nhánh Công ty TNHH hăng Kiểm toán tư vấn đất việt tại Hà .Nội)

A- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		ĐVT: Triệu đồng	ĐVT: Triệu đồng
Tài sản	Mã số	Năm 2019	Năm 2018
1	2	3	3
A-Tài sản ngắn hạn	100	53,265	68,141
I-Tiền và các khoản tương đương tiền	110	36,460	38,720
1-Tiền	111	36,460	38,720
II-Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
III-Các khoản phải thu	130	3,538	3,005
1-Phải thu của khách hàng *	131	3,710	2,731
2-Trả trước cho người bán	132	1,072	532
3-Phải thu khác	136	24	1,010
4-Dự phòng các khoản phải thu khó đòi (*)	137	(1,268)	(1,268)
IV-Hàng tồn kho	140	13,267	26,416
1-Hàng tồn kho	141	13,335	26,416
2-Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149	(69)	-
V-Tài sản ngắn hạn khác	150	-	-
1-Tài sản ngắn hạn khác	153	-	-
B-Tài sản dài hạn	200	8,130	9,455
I-Các khoản phải thu dài hạn	210	5,081	4,863
Phải thu dài hạn khác	216	5,081	4,863
II-Tài sản cố định	220	2,262	3,018
1-Tài sản cố định hữu hình	221	2,262	3,018
- Nguyên giá	222	118,217	125,986
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	(115,955)	(122,968)
Tài sản dở dang dài hạn		-	-
Tài sản dở dang dài hạn	240	-	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		
V-Tài sản dài hạn khác	260	787	1,574
1-Chi phí trả trước dài hạn	261	787	1,574
Tổng cộng tài sản (270= 100 + 200)	270	61,394	77,596

Nguồn vốn			
A-Nợ phải trả	300	20,950	37,103
I-Nợ ngắn hạn	310	16,203	24,329
1-Phải trả người bán	311	40	3,392
2-Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	-	-
3-Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	234	722
4-Phải trả người lao động	314	435	2,259
5-Chi phí phải trả	315	15,247	15,721
6- Phải trả ngắn hạn khác	319	33	1,004
7-Vay và trả nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	-	-
8- Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	-	-
9- Quỹ khen thưởng phúc lợi	322	215	1,231
II-Nợ dài hạn	330	4,746	12,774
1-Phải trả dài hạn khác	337	309	476
2-Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	-	-
3- Dự phòng phải trả dài hạn	342	4,437	12,298
B-Vốn chủ sở hữu (400 = 410 + 430)	400	40,444	40,492
I-Vốn chủ sở hữu	410	40,444	40,492
1-Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	38,850	38,850
2-Quỹ đầu tư phát triển	418	1,579	1,579
3-Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	418	-	46
4-Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	419	15	17
II-Nguồn kinh phí, quỹ khác	430	-	-
1-Nguồn kinh phí	432	-	-
1-Nguồn kinh phí đó hình thành từ TSCĐ	433	-	-
Tổng cộng nguồn vốn	440	61,394	77,596
Các chỉ tiêu ngoài bảng cân đối kế toán			
1-Nợ khó đòi đã được xử lý			

B-KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2019	Năm 2018
1	2	3	3
1-Doanh thu hàng và cung cấp dịch vụ	01	86,595	103,148
2-Các khoản giảm trừ doanh thu	02		

3-Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV (10=01-02)	10	86,595	103,148
4-Giá vốn hàng bán	11	82,859	99,374
5-Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	3,736	3,774
6-Doanh thu hoạt động tài chính	21	1,594	1,277
7-Chi phí tài chính	22		
-Trong đó: Chi phí lãi vay	23		
8-Chi phí bán hàng	24	212	319
9-Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	5,171	5,827
10-Lợi nhuận thuần từ HĐKD(30=20+(21-22)-(24+25))	30	(53)	(1,094)
11-Thu nhập khác	31	109	1,424
12-Chi phí khác	32	37	161
13-Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	72	1,263
14-Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	20	168
15-Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	4	151
17-Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51)	60	15	17
18-Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	70	4	4

C- LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2019	Năm 2018
1	2	3	3
I-Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1-Lợi nhuận trước thuế	01	20	168
2-Điều chỉnh cho các khoản		(8,810)	(1,477)
-Khấu hao TSCĐ	02	685	1,329
-Các khoản dự phòng	03	(7,792)	(366)
-Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1,703)	(2,440)
-Chi phí lãi vay	06		
3-Lợi nhuận từ hoạt động KD trước những thay đổi vốn LĐ	08	(8,791)	(1,309)
-Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(1,738)	8,366
-Tăng, giảm hàng tồn kho	10	13,081	(68)
-Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(7,104)	732
-Tăng, giảm chi phí trả trước	12	787	(1,574)
-Tiền lãi vay đã trả	14	(30)	
-Thuế TNDN đã nộp	15	(146)	(226)

3324

G TY
ĐẠI
IỆ T

P-T.N

-Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	101	21
-Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(1,109)	(118)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(4,949)	5,823
III-Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động đầu tư			
1-Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21		(592)
2- Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22	109	1,481
2-Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	2,580	393
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	2,689	1,282
III-Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động tài chính			
1-Tiền vay ngắn, dài hạn nhận được	33		
2-Tiền chi trả nợ gốc vay	34		
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (20+30+40)	50	(2,260)	7,105
Tiền đầu năm	60	38,720	31,615
Tiền cuối năm(50+60+61)	70	36,460	38,720

D- MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2018
1			
1	2	3	3
I-Cơ cấu tài sản			
1-Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	86.76	87.82
2-Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	13.24	12.19
II-Cơ cấu nguồn vốn			
1-Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	34.12	47.82
2-Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	65.88	52.18
III- Khả năng thanh toán			
1-Khả năng thanh toán nhanh	Lần	2.25	1.59
2-Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	3.29	2.80
IV- Tỷ suất lợi nhuận			
1-Tỷ số Lợi nhuận thuần/ DT thuần	%	0.02	0.02
2-Hệ số sinh lời tài sản	%	0.03	0.43
3-Hệ số sinh lời vốn CSH	%	0.04	0.09

4-Tỷ số LN thuần/ Tổng giá trị tài sản	%	0.03	0.02
--	---	------	------

Ngày tháng năm 2020

NGƯỜI LẬP

KẾ TOÁN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC

Đậu Thị Quyên

Nguyễn Thị Thìn

Nguyễn Ngọc Nam





Số: /TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Quyết toán thù lao cho HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2019
Và kế hoạch chi trả thù lao năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh;

- Căn cứ nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh

Hội đồng quản trị quyết toán mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và thư ký hội đồng quản trị năm 2019 như sau:

1. Tổng mức thù lao năm 2019 đã được phê duyệt là: 223.200.000 đồng

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 2.400.000 đồng/tháng
- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 2.100.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký công ty: 1.900.000 đồng/người/tháng

2. Tổng số thực chi trả trong năm 2019 là: 223.200.000 đồng

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 2.400.000 đồng/tháng, tổng chi trả là: 28.800.000 đồng
- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 2.100.000 đồng/tháng; tổng chi trả là: 126.000.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký công ty: 1.900.000 đồng/người/tháng; tổng chi trả là: 68.400.000 đồng

3. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020 là: 223.200.000 đồng; Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 2.400.000 đồng/tháng
- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 2.100.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký công ty: 1.900.000 đồng/người/tháng

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ỦY VIÊN**

Phạm Hồng Thịnh

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN- TKV
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU
NGHỆ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày tháng 6 năm 2020



TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ luật Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh đã được Đại hội Cổ đông thường niên năm 2016 sửa đổi, bổ sung và biểu quyết thông qua ngày 24 tháng 5 năm 2016;

Để đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán.

- Là đơn vị kiểm toán có chức năng theo quy định của Pháp luật
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất.

Đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 ủy quyền cho HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo các quy định của Pháp luật hiện hành để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ỦY VIÊN**

Phạm Hồng Thịnh

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN- TKV
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU
NGHỆ TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: /TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Đề nghị sử dụng nguồn tiền hiện có của Công ty để thực hiện đầu tư

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ luật Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh đã được Đại hội Cổ đông thường niên năm 2016 sửa đổi, bổ sung và biểu quyết thông qua ngày 24 tháng 5 năm 2016;

Để khắc phục những khó khăn hiện tại của Công ty và kịp thời nắm bắt những cơ hội trong thời gian tới. Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm hiểu cơ hội đầu tư và thực hiện đầu tư từ nguồn tiền hiện có của Công ty với số tiền không quá 30 tỷ VNĐ.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ỦY VIÊN**

Phạm Hồng Thịnh

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN- TKV
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU
NGHỆ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số:

/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Đề nghị thành lập các Công ty con trực thuộc Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ luật Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh đã được Đại hội Cổ đông thường niên năm 2016 sửa đổi, bổ sung và biểu quyết thông qua ngày 24 tháng 5 năm 2016;

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc thành lập các Công ty con trực thuộc Công ty để quản lý các tài sản của Công ty. Giao Hội đồng quản trị thực hiện.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ỦY VIÊN**

Phạm Hồng Thịnh

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU
NGHỆ TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT, BKS Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Các căn cứ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của Tổng công ty khoáng sản TKV-CTCP tại phiên đấu giá ngày 10/3/2020;
- Căn cứ thông báo của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam về việc chuyển quyền sở hữu cổ phiếu KLM của Tổng công ty khoáng sản TKV-CTCP cho bên nhận CQSH, ngày hiệu lực chuyển quyền sở hữu: 29/4/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh.

Miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2022 Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh đối với các ông/bà có tên sau:

1. Ông Ngô Quốc Trung: Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT
2. Ông Nguyễn Ngọc Nam: Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT
3. Ông Nguyễn Văn Phục: Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT
4. Ông Nguyễn Hữu Cường: Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS
5. Bà Nguyễn Thị Vân Anh: Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS
6. Ông Đinh Hữu Hạnh: Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS

Lý do: - Các ông/bà có tên trên là đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty khoáng sản TKV-CTCP nhưng Tổng công ty khoáng sản TKV-CTCP không còn là cổ đông của Công ty nữa.

- Công ty cơ cấu lại tổ chức bộ máy quản lý

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ỦY VIÊN**

Phạm Hồng Thịnh

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU
NGHỆ TỈNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **NQ-DHĐCĐ**

Quy Hợp, ngày tháng 6 năm 2020

Dự thảo



NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU NGHỆ TỈNH**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh được tổ chức với sự tham gia củacổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện cho.....cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Sau khi nghe nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội đã thảo luận và biểu quyết 100% nhất trí thông qua Nghị quyết với những nội dung cụ thể sau:

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với những nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo:

1. Báo cáo của Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
2. Báo cáo quyết toán tài chính năm 2019 đã được kiểm toán
3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020
4. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện năm 2019, định hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2020

Điều 2. Thông qua các tờ trình tại đại hội:

1. Thông qua nội dung tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:
 - Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2019: 15.369.260,6 đồng
 - Lợi nhuận chia cổ tức (%VĐL) : 0 đồng
 - Lợi nhuận trích lập các quỹ: 15.369.260,6 đồng

Trong đó:

- + Trích quỹ khen thưởng: 7.684.630,3 đồng
- + Trích quỹ phúc lợi: 7.684.630,3 đồng;

2. Thông qua nội dung tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2019 là 223.200.000 đồng;

Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020 là 223.200.000 đồng; Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 2.400.000 đồng/tháng,
- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 2.100.000 đồng/tháng;
- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký công ty: 1.900.000 đồng/người/tháng

3. Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo các quy định của Pháp luật hiện hành để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

4. Thông qua tờ trình đề nghị sử dụng nguồn tiền hiện có của Công ty để thực hiện đầu tư

Đại hội thống nhất thông qua phương án tìm hiểu cơ hội đầu tư và thực hiện đầu tư từ nguồn tiền hiện có của công ty với số tiền không quá 30 tỷ, giao cho HĐQT thực hiện

5. Thông qua Tờ trình đề nghị thành lập các Công ty con trực thuộc Công ty:

Đại hội đồng ý thành lập các công ty con trực thuộc công ty để quản lý các tài sản của công ty, giao HĐQT thực hiện

6. Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2022 gồm các ông/bà có tên sau:

1. Ông Ngô Quốc Trung: Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT
2. Ông Nguyễn Ngọc Nam: Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT
3. Ông Nguyễn Văn Phục: Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT
4. Ông Nguyễn Hữu Cường: Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS
5. Bà Nguyễn Thị Vân Anh: Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS
6. Ông Đinh Hữu Hạnh: Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS

Điều 3. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2018-2022, bao gồm các ông có tên sau:

1. Bổ sung 02 Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022 gồm các ông/bà có tên sau:
 - Ông/bà.....
 - Ông/bà.....
2. Bổ sung 02 Thành viên BKS 2018-2022 gồm các ông/bà có tên sau:
 - Ông/bà.....
 - Ông/bà.....

Điều 4. Thông qua kết quả bầu giữ chức Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2022 của Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh.

1. Ông/bà..... giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2022
2. Ông/bà..... giữ chức Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018-2022

Điều 5. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh nhất trí giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc và toàn thể cổ đông thực hiện nội dung Nghị quyết này

Điều 6. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ...tháng 6 năm 2020. Biên bản đại hội, các báo cáo và các tờ trình tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh là một phần không thể tách rời của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ Cty;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Phạm Hồng Thịnh